|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND | *Huế, ngày tháng năm 2025* |

**Dự thảo**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của**

**Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ* *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng 5 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu thuộc**Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu thuộcSở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 60/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Chi cục Thủy lợi và Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các chi cục, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;  - Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;  - TT Thành ủy;  - TT HĐND thành phố; - CT và các PCT UBND Thành phố;  - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;  - UBND các quận, huyện và thị xã; - Cổng Thông tin điện tử thành phố;  - Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu;  - Công báo thành phố;  - Đài PT-TH thành phố Huế;  - Các PCVP và CV: TN, TH;  - Lưu: VT, NV. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Phương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu** **thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

**Chương I**

**VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

**Điều 1. Vị trí và chức năng:**

1.Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường*,* thực hiện chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

2.Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục chuyên ngành về quản lý thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3.Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

**Chương II**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

**1. Lĩnh vực thủy lợi**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo các văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản thủy lợi, quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố; quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận, phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi khác thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn thành phố; phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện bảo vệ công trình thủy lợi khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; quy mô thủy lợi nội đồng; kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi do thành phố quản lý.

b) Tham mưu các cơ chế, chính sách để hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác; tổng hợp diện tích hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm các đơn vị, địa phương để báo cáo Giám đốc Sở xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt ban hành; phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở trong công tác thẩm định phương án giá, định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương; phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán thực hiện chính sách hỗ trợ giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm trên địa bàn thành phố.

c) Xây dựng phương án phát triển mạng lưới thủy lợi; tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển thủy lợi, các nội dung liên quan đến thủy lợi trong quy hoạch thành phố, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nhiệm vụ thường trực cho Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý các hồ chứa nước, công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước, công trình thủy lợi thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố, phải thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; cắm mốc hành lang bảo vệ công trình thủy lợi; quản lý các hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; đảm bảo năng lực quản lý công trình; quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi và các quy định khác có liên quan.

e) Tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường giao; thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

f) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý việc xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của thành phố.

g) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố theo quy định; theo dõi tình hình ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước trong hệ thống công trình thủy lợi và đề xuất các biện pháp huy động nguồn lực, vật tư, phương tiện để phòng, chống, khắc phục thiệt hại, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế - xã hội khác.

h) Tham mưu theo dõi, giám sát, quan trắc diễn biến bồi lắng, xói lở công trình thủy lợi; hướng dẫn, quản lý việc tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả nguồn nước của các công trình thủy lợi; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý vận hành, điều tiết nguồn nước của các hệ thống công trình thủy lợi; tổ chức thực hiện quan trắc, dự báo, cảnh báo về hạn hán, xâm nhập mặn, ngập lụt, úng, số lượng, chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố.

i) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

**2. Lĩnh vực quản lý nước sạch nông thôn**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố; kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình cấp nước sạch nông thôn do thành phố quản lý; xây dựng, hướng dẫn cơ chế, chính sách về cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố; kế hoạch phát triển mạng lưới cấp nước sạch nông thôn trong quy hoạch thành phố.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo dõi thực hiện công tác cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố.

d) Tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường.

đ) Điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu nước sạch nông thôn; cập nhật bộ chỉ số giám sát đánh giá nước sạch nông thôn theo quy định.

**3. Lĩnh vực quản lý đê điều**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch đầu tư xây dựng công trình đê điều; quyết định về lực lượng chuyên trách quản lý đê điều, lực lượng quản lý đê nhân dân; chế độ, chính sách đối với lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng tuần tra, canh gác đê; cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều; chấp thuận việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông có liên quan đến đê điều.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều và phương án phòng, chống lũ của các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong quy hoạch thành phố, đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa, duy tu, bảo dưỡng đê điều, quản lý và bảo đảm an toàn đê điều.

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc đánh giá hiện trạng đê điều, xác định trọng điểm xung yếu đê điều; kiểm tra xây dựng, triển khai phương án hộ đê, công tác hộ đê, bảo đảm an toàn đê điều; tổng hợp, quản lý thông tin, dữ liệu về đê điều trong phạm vi của thành phố.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và bảo vệ công trình đê điều trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đê điều; xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ công trình đê điều và bãi sông theo quy định.

**4. Lĩnh vực phòng, chống thiên tai**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch phòng, chống thiên tai, kế hoạch đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố theo phân công; hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai; tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát chuyên dùng phòng, chống thiên tai; quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản về phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố; quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố; các văn bản khác có liên quan về công tác phòng, chống thiên tai.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai; việc đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

d) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai. Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; khu di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn và công trình.

**5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn:**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: các văn bản pháp luật, quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện và các văn bản khác về khí tượng thủy văn.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về khí tượng thủy văn sau khi được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn.

c) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng.

d) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của trung ương trên địa bàn thành phố.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai ở địa phương.

g) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố.

h) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân thành phố.

i) Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý.

k) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật trên địa bàn thành phố.

l) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

m) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố.

**6. Lĩnh vực biến đổi khí hậu**

Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: các văn bản pháp luật, quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện và các văn bản khác về biến đổi khí hậu

b) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu sau khi được phê duyệt; theo dõi thi hành pháp luật về biến đổi khí hậu.

c) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của địa phương.

d) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý.

đ) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

e) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

g) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp địa phương thuộc thẩm quyền quản lý.

h) Quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại địa phương theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

i) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia.

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

l) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư công trình xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý khi được cấp có thẩm quyền giao.

8. Tham mưu Sở thực hiện các hoạt động hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế liên quan đến lĩnh vực quản lý; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công chức, người lao động; thực hiện chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Chi cục theo phân cấp của Sở và quy định của pháp luật.

11. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tài chính công, quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý theo chương trình, kế hoạch, đề án của Sở và theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

**Chương III**

**CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

**Điều 3. Cơ cấu tổ**

**1. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Chi cục

Chi cục gồm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục và là người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về kết quả công tác được giao; thay mặt Chi cục trưởng giải quyết các công việc của Chi cục khi Chi cục trưởng vắng mặt theo sự phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Phòng Hành chính, tổng hợp.

- Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn.

- Phòng Phòng, chống thiên tai.

- Phòng Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.

3. Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 4. Về biên chế**

1. Biên chế công chức được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế của thành phố do cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật./.